TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024, giữa;

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm Sào N, xã Xuân H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghê An

+ Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm Sào N, xã Xuân H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghê An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Minh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Minh H thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 12/11/2021 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi

con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Minh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Minh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0001566 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- UBND xã Xuân Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Phương